TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2023/HSST
Ngày: 28 -12- 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Hải Thủy

2. Bà Võ Thị Kim Lan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 123/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hà Quang H, sinh năm 2003, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn A, huyện B, tỉnh C nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Quang D (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); gia đình có hai anh em, bị cáo là con đầu; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2023, có mặt.

2. Trần Tiến D, sinh năm 2001, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K, sinh năm 1958 và con bà Tăng Thị K, sinh năm 1959; cùng trú tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2023, có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ông Trần Văn K; sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn Hòa Bình, xã A, huyện B, tỉnh C, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/8/2023, Hà Quang H rủ Trần Tiến D đến nhà H chơi. Tại đây, H nói với D đi cầm cố điện thoại của H để lấy tiền vào thành phố Đông Hà mua ma túy sử dụng. D đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển kiểm soát: 74F9-9785 (của ông Trần Văn K, trú tại thôn Hòa Bình, xã A, huyện B là bố của D) chở H đến tiệm cầm đồ Đức Toàn (địa chỉ: thị trấn Hồ Xã, huyện Vĩnh Linh) cầm điện thoại được 1.100.000 đồng rồi cả hai vào thành phố Đông Hà. Khi đến đường Thái Phiên (thuộc Phường 1, thành phố Đông Hà), D gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger cho nam thanh niên tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy thì nam thanh niên này đồng ý. Khoảng 05 phút sau, có một nam thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Exciter đến hỏi "*Có phải em Luýt không*", D trả lời "*dạ*". Sau đó, D đưa cho nam thanh niên số tiền 1.100.000 đồng và nhận 01 gói ny long bên trong có chứa 45 viên ma túy hồng phiến, rồi D đưa cho H cất giữ. Khi cả hai đến ngã tư đường Nguyễn Thái Học và Thái Phiên thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 798/KL-KTHS ngày 17/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

+ 44 viên nén hình trụ tròn màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 4,2737 gam;

+ 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh, được niêm phong trong phong bì ký hiêu M gửi đến giám định có khối lượng là 0,1026 gam. Không tìm thấy chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy trong viên nén màu xanh gửi giám định.

Cáo trạng số 128/CT-VKSĐH ngày 23/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Hà Quang H và Trần Tiến D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Hà Quang H và Trần Tiến D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hà Quang H từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù; Trần Tiến D tư 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, màu trắng nâu, biển kiểm soát 74F9-9785, tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Trần Văn K. Ông K không biết việc D sử dụng xe vào mục đích mua ma túy về sử dụng nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số IMEI: 353009096426386 có gắn sim số: 0962513301 là tài sản của Trần Tiến D, sử dụng liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 11/8/2023, tại ngã tư giao đường Thái Phiên với Nguyễn Thái Học thuộc Khu phố 3, Phường 1, thành phố Đông Hà, Hà Quang H và Trần Tiến D bị bắt quả tang tàng trữ 45 viên ma túy hồng phiến có khối lượng 4,2737 gam là ma túy loại Methamphetamine. Nguồn gốc số ma túy trên do Hà Quang H, Trần Tiến D mua của nam thanh niên tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) với mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma* túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy hiện đang là một trong những tệ nạn lớn của xã hội, gây tác hại rất nhiều mặt đến đời sống kinh tế, làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân sống trên địa bàn và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác.

[3] *Về tình tiết tăng nặng*: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Tiến D có bà nội được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng và 02 bác ruột là Liệt sĩ nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét vai trò của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công, chỉ đạo, điều hành. Bị cáo

H là người khởi xướng, rủ rê D cùng đi cầm điện thoại của H để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Bị cáo D là người thực hành tích cực như sử dụng xe mô tô chở H vào thành phố Đông Hà mua ma túy, dùng điện thoại của mình liên lạc với thanh niên tên Luýt nhờ mua ma túy, giao dịch với người bán và trực tiếp nhận ma túy. Xét thấy, vai trò của bị cáo H cao hơn bị cáo D nên khi lượng hình cần xem xét vai trò, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ để lên một mức hình phạt phù hợp đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu NS3A 103642 là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, màu trắng nâu, biển kiểm soát 74F9-9785, số máy HA08E0793260, số khung: 08015Y793077 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Trần Văn Khả. Ông Khả không biết việc D sử dụng xe vào mục đích mua ma túy về sử dụng nên cần trả lại cho chủ sở hữu ông Trần Văn Khả.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số IMEI: 353009096426386 có gắn sim số: 0962513301 là tài sản của Trần Tiến D, sử dụng liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với nam thanh niên bán ma túy do không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hà Quang H và Trần Tiến D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; bị cáo D được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Hà Quang H: **42** *(Bốn mươi hai)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/8/2023.

Trần Tiến D: **39** (*Ba mươi chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu NS3A 103642 đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Trả lại 01(Một) xe mô tô hiệu Honda Dream, màu trắng nâu, biển kiểm soát 74F9-9785, số máy HA08E0793260, số khung: 08015Y793077 cho ông Trần

Văn K.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số IMEI: 353009096426386 có gắn sim số: 0962513301 là tài sản của Trần Tiến D.

(Số vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/12/2023 *giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vũ Xuân